

Số: *26* /2019/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày *18* tháng *11* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định đối tượng khách được mời cơm theo quy định tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6422/TTr-STC ngày 27/9/2019 về việc quy định đối tượng khách được mời cơm theo quy định tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định đối tượng khách được mời cơm theo quy định tại Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố, cụ thể:

1. Cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 11/11/2000 của Chính phủ, hợp đồng lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Trung ương, thành phố Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước, gồm:

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

c) Lực lượng vũ trang nhân dân.

d) Các hội có tính chất đặc thù, tổ chức chính trị- xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp được ngân sách hỗ trợ.

2. Những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố;

3. Các đối tượng mời cơm khác (nếu có): doanh nghiệp, đại biểu nhân dân...



Ph

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2019.

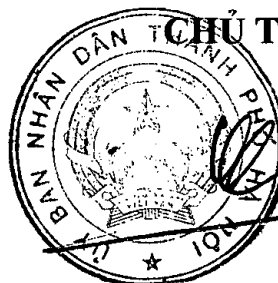
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *me te*

Nơi nhận: *f*

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Báo Hà Nội Mới; Báo KTĐT;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- VPUB: Các PCVP; các phòng CV;
Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu VT, KT (Hạnh). *Al*

110

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Đức Chung

